(Hình thức thi viết)

Kỳ thi: Học kỳ II, Năm học: 2018-2019

Hình thức đào tạo: Chính quy

Học phần: PHÂN TÍCH THIẾT KỂ HỆ THÔNG THÔNG TIN Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Trình độ đào tạo: Đại học

Thời gian thi: 120 phút Để số: 1

Hệ thống quản lý học tập theo tín chỉ (QLTC) của một trường Đại học cho phép nhân viên/giảng viên/sinh viên truy nhập vào hệ thống qua mạng. Sau khi đăng nhập, các tác nhân có liên quan đến hệ thống có thể thực hiện các chức năng sau đây:

- Nhân viên xem, cập nhật (thêm, xóa, thay đổi) danh sách các Khoa, Môn học, Sinh viên hay nhập điểm của sinh viên.
- Giảng viên xem danh sách Môn học, đăng ký hay cập nhật thông tin môn mình dạy
- Sinh viên đăng ký Môn học, xem Danh sách môn học đã đăng ký, xem lịch, xem thông tin về học tập, cập nhật đăng ký học, hủy đăng ký.

Câu 1 (1 điểm)

- a. Hãy xác định các tác nhân (actor) và các ca sử dụng (use case) của hệ thống
- b. Xác định quan hệ giữa các ca sử dụng

- a. Trình bày kịch bản cho ca sử dụng nhân viên thêm môn học
- b. Trình bày kịch bản cho ca sử dụng sinh viên đăng ký môn học.

Câu 3 (2 điểm)

- a. Hãy xác định các lớp, các thuộc tính và các kiểu lớp (lớp thực thể, lớp biên) từ hai kịch bản trên và đề xuất các lớp điều khiển tương ứng.
- b. Vẽ biểu đồ lớp (lớp và quan hệ) của các lớp thực thể trong được xác định ở Câu 3.a

Câu 4 (2 điểm)

- a. Hãy xây dựng biểu đồ giao tiếp (communication diagram) cho hai ca sử dụng trong
- b. Dựa vào các biểu đồ giao tiếp 4a., hãy xác định các phương thức và gán phương thức cho các lớp tương ứng bao gồm các lớp thực thể, lớp biên và lớp điều khiển. Câu 5 (2 điểm)

- a. Dựa vào Câu 4, hãy sinh code java (khung lớp, phạm vi thuộc tính/biến, giải thích các
- phương thưc) từ các tốp có đầy. b. Dựa vào biểu đồ lớp thực thể, hãy xây dựng các Bảng dữ liệu tương ứng với quan hệ

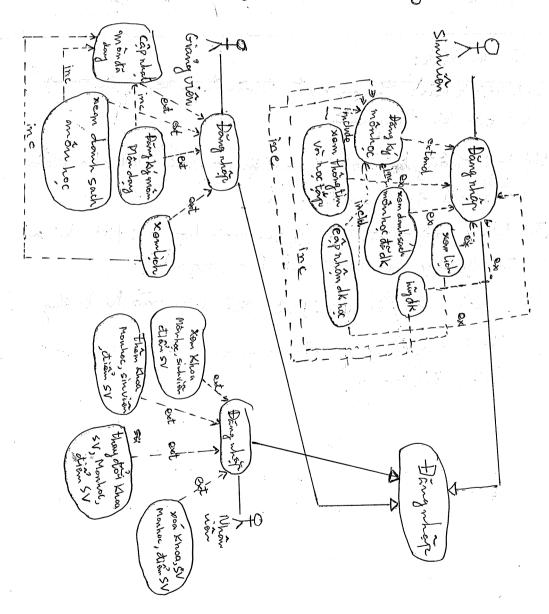
Câu 6 (2 điểm)

- a. Hãy xây dựng biểu đồ gói (package diagram) từ các lớp đã xác định ở Câu 3
- b. Trình bày biểu đồ triển khai (deployment diagram) cho kiến trúc ba tầng dựa trên

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm Ghichú:

Quản lý học tập theo

Các ca sir dụng (Vseease) của hệ thống bị xaé định quan hệ giữa caí ca sử dụng



Catrinh Long Kich bon do ca su dung Nhân viên thên môn hoc

ton hescase	Thân Môn học
t no Nhân chính	Nhâm viên
Mgindi chia trach nhiôm	Người quản lý hệ thống
Dem bao tốc thiến	Hệ thống thể lại trong thêm Mhọc , bao thên Ko thành công
Dam bao thanh công	Da thêm thống tim môn học

Sir Klen chính:

1. Nhân viên: Chọn nút thêm môn học trân trong chủ sau Khi đăng nhập

- 21 Hệ thống hiển thị giaodiên có các filed cho thêm và 1 nút để Sub mit
- 3.1 Nhân viên thân thông tim môn học chi tiết như sau: tên Mônhọc, Mã MH, tim chỉ, Khoa, nganh
- 41 Man viên an nút thân để lin vào hệ thống
- 57 Hệ thống số quay về trong donh sách Môn học, bao thành công

by Frink bay Kich bem cho ca sir dung sinh viên dK mon hoc

In Usecase	Dang ký mônhọc
Eaé nhân chính	Sinh viên dang ký mônhor
Người chin trach nhiệm	Nguri quan lý hệ thống
Diênkiên trước	· ,
Dam bao tối thiển	Mon hoe nay bitring
Dam bow thanh công	Dong Ky thanh cong

Si Kiện chính:

- 11 Sinh vion: Shon nút stang ký mônt học sau khi chẳng nhập vào hệ thống
- 21 Hệ thống quay vào trang đáng ký môn học. Shih viên gố tên hoy nã MH vào ở tim kiếm để đáng ký môn học
- 3/ Sinh viên chon tắt cả môn học mã minh muốn học , rỗi liệu tắt cả môn học
- 4) Hệ thống số lưu môn học mà minh đẳng ký, sau đó thông Sinh t viên đã thành công đẳng ký môn học

Cau3:

Cy Hay x ac Linh cae lop, con thung tinh và can Kiến lop (lop thực thể, lop biển) tur 2 kich ban trên và để xuất các lớp điều Khiến tương ứng

log Monhoe: co car thurse tinh

- ten mon hoc

- mã môn học

- tim chi?

lép Khoa: có cac thuộc tinh

Lép Sinh viên: có con though tinh:

- Usernome:

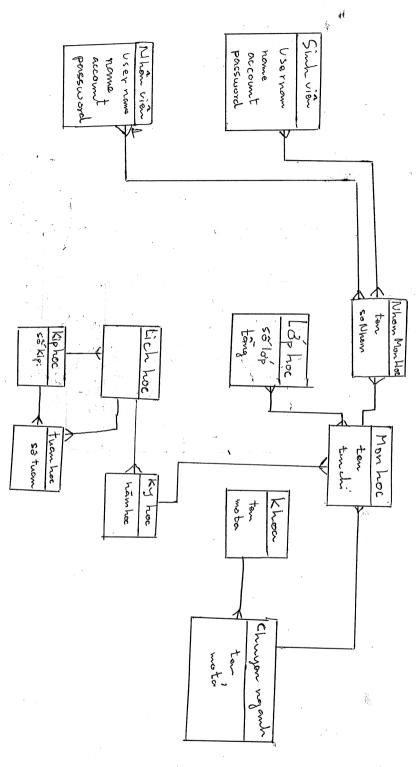
- -username

- account password

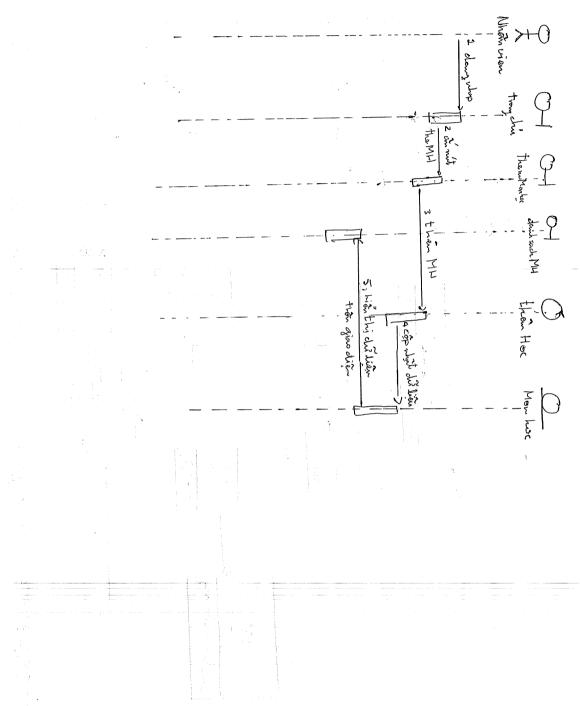
Logn hoc

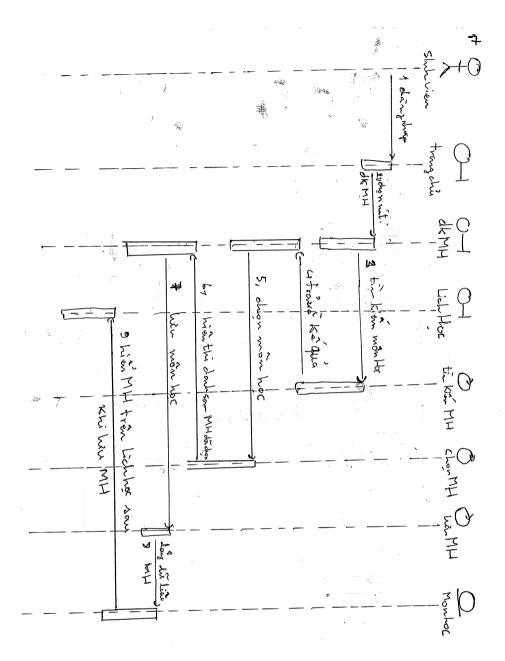
Lichhoc

- ham - Ký thư tử



Câut: a) Hay xây dùng biểu tổ lợp giao tiếp (com munication) s do 2 ca sử dụng trong câu 2





Câu 6: Hãy xây dượng biểu đô gọi (package diag ram) từ các lớp đã xác định ở câu 3

